DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ THI VÒNG 1 (TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG)

KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
1	**Nguyễn Chung Thị Châu**	**An**		18/10/91	ấp Bến Cầu, xã Biên giới, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Biên Giới	CHÂU THÀNH	
2	**Lê Thị Tường**	**An**		13/04/87	KP4, P3, TP TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn B	B		Phụ trách Kế hoạch- Tổng hợp	Phòng Kế hoạch-Tổng hợp	BVĐK	
3	**Trần Thị Thúy**	**An**		08/10/94	Long Tân, Long Thành Bắc, HT, TN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn A	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	
4	**Tô Hồng**	**Ân**	08/10/85		KP2, TT Bến Cầu, TN	Điều dưỡng	Anh Văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	BẾN CẦU	
5	**Phạm Thị Huỳnh**	**Anh**		08/01/93	295 Thanh Hòa, Thanh Điền, Châu Thành, TN	Y sĩ đa khoa định hướng YHCT	Anh Văn B	B		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng	TX TRẢNG BÀNG	
6	**Nguyễn Kim**	**Anh**		30/07/84	KP1, P1, TPTN, TN	Cao đẳng điều dưỡng	Anh Văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	BV YDCT	
7	**Lê Thị Thúy**	**Anh**		08/07/90	Long Phú, Long Khánh, BC, TN	Trung cấp hộ sinh	Anh Văn B	B		Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	BẾN CẦU	
8	**Huỳnh Phương**	**Anh**		28/11/97	Số 7 Nguyễn Minh Châu, KP2, TT Tân Châu, TN	Trung cấp Tin học	Anh văn B	Trung cấp		Phụ trách Công nghệ thông tin	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-	TÂN BIÊN	
9	**Lê Thị Tố**	**Anh**		15/10/96	KP1, TT Tân Châu, Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS và YTCC	TÂN CHÂU	
10	**Lê Thị Hoàng**	**Anh**		06/07/91	Khu phố Chánh, Gia Bình, Trảng Bàng, TN	Dược cao đẳng	Anh Văn B	A		Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	TX TRẢNG BÀNG	
11	**Nguyễn Thị Kim**	**Anh**		27/06/99	Bến Sỏi, Thành Long, Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu-Ngoại Tổng hợp	CHÂU THÀNH	
12	**Bùi Thị Kim**	**Anh**		17/10/97	KP5, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	TP TÂY NINH	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
13	**Bùi Thị Mai**	**Anh**		08/08/93	Số 15, hẻm 4, Trần Hưng Đạo, KP1, P1, TPTN, TN	Dược sĩ TC	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
14	**Huỳnh Thị Lan**	**Anh**		18/12/00	Ấp Hòa Lợi, xã Hòa Hiệp, Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Phong	TÂN BIÊN	
15	**Trần Thế**	**Anh**	15/01/94		Sân Bay, Tân Phong, Tân biên, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-	TÂN BIÊN	
16	**Trương Văn**	**Băng**	08/07/96		Thành Bắc, Thành Long, Châu Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng quát	BVĐK	
17	**Phạm Thị Ngọc**	**Bích**		30/08/89	Tân Tiến, Tân Phú, Tân Châu, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Phú	TÂN CHÂU	
18	**Vương Ngọc**	**Bích**		03/03/92	40 hẻm 80, KP1, P4, TPTN, TN	Dược sĩ TC	Anh văn B	B		Dược	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
19	**Lê Thị Cẩm**	**Bình**		27/06/99	Số 145, Trần Phú, Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	BVĐK	
20	**Nguyễn Thanh**	**Bình**		08/05/97	82 Tân Hòa, Tân Phú, Tân Châu, TN	KTVY	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Dược-Trang thiết bị-Cận lâm sàng	BV PHCN	
21	**Hoàng Thị Thanh**	**Bình**		03/01/92	26, tổ 1, Đông Hà, Tân Đông, Tân Châu, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu	TÂN CHÂU	
22	**Nguyễn Duy**	**Bình**	01/04/91		Tân Phú, Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS và YTCC	TÂN CHÂU	
23	**Trần Duy**	**Cảnh**	16/09/92		61 Lạc Long Quân, Hòa Thành, TN	Cao đẳng CNTT	Anh văn B	Cao đẳng		Phụ trách Công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	DƯƠNG MINH CHÂU	
24	**Bùi Minh**	**Cảnh**	31/05/94		Phước Đức A, Phước Đông, GD, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Cẩm Giang	GÒ DẦU	
25	**Trần Minh**	**Cảnh**	29/07/86		Số 55, tổ 15, Đá Hàng, Hiệp Thạnh, Gò Dầu, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Hiệp Thạnh	GÒ DẦU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
26	**Trần Thị Kim**	**Châu**		01/02/95	Tân Tiến, Tân Đông, Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS và YTCC	TÂN CHÂU	
27	**Nguyễn Thị Ngọc**	**Châu**		12/07/93	Bàu Sen, Hảo Đước, Châu Thành, TN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	
28	**Tô Hoàng**	**Châu**	02/12/88		Bến Cừ, Ninh Điền, Châu Thành, TN	Dược sĩ	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế xã Ninh Điền	CHÂU THÀNH	
29	**Trần Thị Ngọc**	**Châu**		02/01/97	Thành Trung, Thành Long, Châu Thành, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
30	**Ngô Thị Kim**	**Chi**		28/01/95	Tổ 1, ấp 4, Suối Ngô, Tân Châu, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa YTCC-Dinh dưỡng và ATTP	CHÂU THÀNH	
31	**Ngô Thị**	**Chúc**		13/12/92	Ngã Tắc, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ YHCT	Anh Văn B	A		Y sĩ	Khoa Nội tổng hợp-Nhi- Nhiễm-YHCT-PHCN	BẾN CẦU	
32	**Nguyễn An**	**Cơ**		30/04/95	5 hẻm 4 đường 38 Điện Biên Phủ, Ninh Phúc, Ninh Thạnh, TN	Cử nhân xét nghiệm	Anh văn A2	A		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	TX HÒA THÀNH	
33	**Nguyễn Thị**	**Cúc**		10/06/92	Tân Thạnh, Tân Hưng, Tân Châu	Y sĩ đa khoa	Anh Văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường Ninh Sơn	TP TÂY NINH	
34	**Nguyễn Viết**	**Cường**	29/11/92		Thái Bình, Châu Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn A	B	Thương binh	Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	
35	**Lê Mạnh**	**Cường**	21/09/96		Sa Nghe, An Cơ, Châu Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	
36	**Trang Khắc**	**Cường**	10/11/88		Tổ 1, ấp Long Hòa, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
37	**Đồng Thị**	**Dàng**		19/09/99	441 ấp Nam Bến Sỏi, Thành Long, Châu Thành, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Thành Long	CHÂU THÀNH	
38	**Trương Thị Hồng**	**Đào**		25/09/99	Long Đại, Long Vĩnh, Châu Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Liên chuyên khoa	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
39	**Âu Thị Ngọc**	**Đào**		08/12/97	Ninh Phú, Bàu Năng, DMC, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Chà Là	DƯƠNG MINH CHÂU	
40	**Nguyễn Thị Xuân**	**Đào**		19/02/96	Tân Đông, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
41	**Phan Thành**	**Đạt**	18/11/99		Tổ 2, Thạnh Lộc, Thạnh bình, Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sỹ	Trạm Y tế xã Tân Lập	TÂN BIÊN	
42	**Ngô Thị Tuyết**	**Diễm**		10/06/88	Trưởng Chinh, Ninh Lợi, Ninh Thạnh, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
43	**Phạm Thị Thúy**	**Diễm**		27/07/99	Lộc Trung, Lộc Ninh, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
44	**Nguyễn Thị Kiều**	**Diễm**		15/02/97	Bàu Đồn, Gò Dầu, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	GÒ DẦU	
45	**Nguyễn Ngọc**	**Điệp**		28/07/94	Số 81 ấp Xóm Đồng, Thanh Phước, GD, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thanh Phước	GÒ DẦU	
46	**Đinh Văn**	**Đoàn**	10/09/92		Bình Trung, Bình Minh, TPTN, TN	KTVY	Anh văn B	B		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	BVĐK	
47	**Lê Hồng**	**Duẩn**	15/12/90		14 Hẻm 6, Huỳnh Văn Thanh, KP Ninh An, P Ninh Sơn, TPTN, TN	Dược sĩ TC	Anh văn B	B		Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Cận lâm sàng	BV PHCN	Quân nhân xuất ngũ
48	**Lê Hoàng Kim**	**Dung**		30/12/96	Phước Lợi 1, Suối Đá, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn Bậc 2	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
49	**Nguyễn Thị Kiều**	**Dung**		17/10/87	277 Trường Phước, Trường Tây, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Ngoại Tổng hợp- Phụ	BV YDCT	
50	**Huỳnh Thiên**	**Dung**		25/10/94	Ninh Hiệp, Bàu Năng, DMC, TN	Dược TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Dược	Trạm Y tế xã Suối Đá	DƯƠNG MINH CHÂU	
51	**Trần Khánh**	**Dung**		18/01/95	Long Hải, Trường Tây, HT, TN	Dược cao đẳng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Khoa Dược	BV YDCT	
52	**Bùi Anh**	**Dũng**	02/12/95		Bình Long, Thái Bình, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Khám bệnh-Chỉ đạo tuyến	BV Lao&BP	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
53	**Nguyễn Việt**	**Dũng**	19/04/88		An Bình, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Ninh Điền	CHÂU THÀNH	
54	**Nguyễn Ngọc Thùy**	**Dương**		07/02/92	158 Tua Hai, Đồng Khởi, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-	CHÂU THÀNH	
55	**Nguyễn Quốc**	**Dương**	21/06/95		KP1, TT Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Y tế công cộng-Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	TÂN BIÊN	
56	**Trương Thùy**	**Dương**		16/01/95	89 ấp Thanh Sơn, Thanh Điền, Châu Thành, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh văn A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		Hộ sinh	Trạm Y tế xã Ninh Điền	CHÂU THÀNH	
57	**Thân Thị Thùy**	**Dương**		07/07/96	54 Nguyễn Văn Bạch, KP5, P3, TPTN, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp- Nhi	BV YDCT	
58	**Nguyễn Phục**	**Dượt**	26/04/89		10/10B Trường An, Trường Tây, HT, TN	Y sĩ	Anh văn A2	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Khám bệnh-Chỉ đạo tuyến	BV Lao&BP	
59	**Nguyễn Thái**	**Duy**	23/02/94		Lộc Trung, Hưng Thuận, TX Trảng Bàng, TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn A	A		Dược	Trạm Y tế xã Thạnh Đức	GÒ DẦU	
60	**Ngô Thị Hồng**	**Duy**		25/09/82	Tổ 1, Bình Hòa, Thái Bình, Châu Thành, TN	Chứng chỉ BD DSKHHGĐ	Anh văn B	B		Dân số viên	Trạm Y tế xã Thái Bình	CHÂU THÀNH	
61	**Nguyễn Thị Mỹ**	**Duyên**		22/11/97	Tổ 3, ấp Đồng Kén I, xã Tân Thành, Tân Châu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Thành	TÂN CHÂU	
62	**Trần Thị Kim**	**Duyên**		12/07/97	Hòa Bình, Hòa Hội, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Hòa Hội	CHÂU THÀNH	
63	**Lý Huỳnh Hữu**	**Duyên**		14/02/93	Long Mỹ, Long Thành Bắc, HT, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường 1	TP TÂY NINH	
64	**Nguyễn Ngọc Lan**	**Duyên**		15/03/94	KP4, Long Hoa, TX HT, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thái Bình	CHÂU THÀNH	
65	**Phạm Nguyễn Thùy**	**Duyên**		10/01/90	Lộc Bình, Trảng Bàng, TN	Điều dưỡng	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Trạm Y tế phường An Hòa	TX TRẢNG BÀNG	
66	**Trương Thị Hồng**	**Gấm**		19/04/96	Long Đại, Long Thành Bắc, Hòa Thành, TN	Kỹ thuật VLTL	Anh văn B	A		Kỹ thuật y	Khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	BV PHCN	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
67	**Êm Thị Mây**	**Ghiêm**		15/05/91	3/12 hẻm 12, đường Nguyễn Văn Tốt, KP2, P1, TPTN, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn A	A	Con dân tộc	Y sĩ	Trạm Y tế Phường Hiệp Ninh	TP TÂY NINH	
68	**Nguyễn Thị**	**Giang**		21/09/95	Nhà công vụ sư đoàn BB5, Thái Bình, Châu Thành, TN	Điều dưỡng cao đẳng	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng quát	BVĐK	
69	**Nguyễn Thị Thảo**	**Giang**		03/10/87	41, Long Đại, Long Thành Bắc, HT, TN	Dược TC	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
70	**Phạm Thị Ngọc**	**Giàu**		15/08/96	21/22, đường 786, Thanh Thuận, Thanh Điền, Châu Thành, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Ngoại Tổng hợp- Phụ	BV YDCT	
71	**Nguyễn Thị**	**Giàu**		21/12/85	KP1, P1, TPTN, TN	Dược sĩ cao đẳng	Anh văn B	KTV CNTT		Dược	Khoa Dược	BVĐK	
72	**Nguyễn Bình Sơn**	**Hà**		23/10/95	91, Trường Chinh, P3, TPTN, TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn A1	A	Con thương binh	Dược	Khoa Dược	BVĐK	
73	**Phan Thị Ngọc**	**Hà**		23/07/92	Số 304, ấp Phước Hòa, xã Suối Đá, DMC, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Phước Ninh	DƯƠNG MINH CHÂU	
74	**Lâm Lê Tuấn**	**Hải**	10/03/94		Kp3/326 Nội Ô TT Gò Dầu, TN	Cao đẳng xét nghiệm y học	Anh văn B1	A		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	GÒ DẦU	
75	**Nguyễn Minh**	**Hải**	10/03/95		Tân Nam, Tân Bình, Tân Biên, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật- HIV/AIDS và YTCC	TÂN CHÂU	
76	**Phan Thị Thanh**	**Hải**		15/08/90	Ấp Voi, An Thạnh, Bến Cầu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu	GÒ DẦU	
77	**Trương Thị Ngọc**	**Hằng**		01/04/89	14/2 Trường Thọ, Trường Hòa, HT, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	TÂN BIÊN	
78	**Phan Thị Thu**	**Hằng**		19/04/92	Long Phú, Long Khánh, BC, TN	KTV xét nghiệm trung cấp	Anh văn B	A		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	CHÂU THÀNH	
79	**Phạm Thị Thu**	**Hằng**		03/05/96	Phước Lợi, Phước Vinh, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Trí Bình	CHÂU THÀNH	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
80	**Võ Thị Phương**	**Hằng**		28/01/92	Bời Lời, Ninh An, Ninh Sơn, TPTN, TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn A	B		Dược	Khoa Dược	BVĐK	
81	**Đào Thị Thanh**	**Hằng**		06/01/98	Số nhà 113, ấp Bình Hòa, Thái Bình, CT, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	TP TÂY NINH	
82	**Nguyễn Thị Mỹ**	**Hạnh**		09/02/93	KP7, Lê Trọng Tấn, Thị Trấn Tân Biên, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế phường Lộc Hưng	TX TRẢNG BÀNG	
83	**Trang Mỹ**	**Hạnh**		15/02/94	Ấp Long Châu, Long Khánh, BC, TN	Dược sĩ Trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế xã Long Chữ	BẾN CẦU	
84	**Đoàn Thị Hồng**	**Hạnh**		29/06/92	721 Điện Biên Phủ, Ninh Phước, Ninh Thạnh, TN	Dược sĩ TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Dược	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
85	**Trần Thị Ngọc**	**Hào**		12/03/99	Long An, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
86	**Đặng Hoàng Tú**	**Hảo**		16/04/97	Số 1A, KP4, P3, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
87	**Lâm Hồng**	**Hậu**	03/02/83		Long Thới, Long Thành Trung, HT, TN	Y sĩ	Anh văn A	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Long Chữ	BẾN CẦU	
88	**Nguyễn Văn**	**Hiên**	02/10/83		96, tổ 13, Thạnh Hiệp, Thạnh Đông, Tân Châu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn A	ĐH CNTT	Miễn Thi môn Tin học và Quân nhân xuất ngũ	Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Đông	TÂN CHÂU	Quân nhân xuất ngũ
89	**Huỳnh Thiện**	**Hiếu**	21/11/94		Suối Sâu, An Tịnh, Trảng Bàng, TN	Y sĩ đa khoa định hướng YHCT	Anh Văn B	A		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng	TX TRẢNG BÀNG	
90	**Cao Hửu**	**Hiếu**		29/05/97	Thanh Bình C, TT Gò Dầu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội Tổng hợp-Nhi	GÒ DẦU	
91	**Trần Văn**	**Hiếu**	02/01/87		Số 588 Đường 30/4, KP5, P3, TPTN, TN	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh	Anh văn B	B		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	TP TÂY NINH	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
92	**Nguyễn Mạnh**	**Hiếu**	20/04/87		Số 380, tổ 2, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Hòa	TÂN CHÂU	Công an xuất ngũ và được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba
93	**Huỳnh Trọng**	**Hiếu**	01/08/91		Suối Sâu, An Tịnh, Trảng Bàng, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX TRẢNG BÀNG	
94	**Trần Trung**	**Hiếu**	20/07/88		5/5b Khu phố 4, phường Long Hoa, Thị xã Hòa Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Cẩm Giang	GÒ DẦU	
95	**Trần Thị Mỹ**	**Hoa**		09/03/95	Cầu Trường, Hảo Đước, Châu Thành, TN	ĐiềudưỡngTC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	BVĐK	
96	**Nguyễn Thị Hồng**	**Hoa**		20/06/95	Thạnh Lợi, Thạnh Bình, Tân Biên, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	TÂN BIÊN	
97	Trần Thanh	Hòa	13/09/92		Ấp 5, Suối Ngô, Tân Châu, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Suối Dây	TÂN CHÂU	
98	**Nguyễn Thị Thu**	**Hoài**		25/04/97	Bàu Rã, Thạnh Bắc, Tân Biên, Tây Ninh	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dân số viên	Trạm Y tế xã Thạnh Bắc	TÂN BIÊN	
99	**Phạm Phượng**	**Hoàng**		19/09/98	Trà Sim, Ninh Điền, Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu	BVĐK	
100	**Huỳnh Huy**	**Hoàng**	19/07/92		Long Yên, Long Thành Nam, HT, TN	Đại học xét nghiệm y học	Anh văn Bậc 2	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	TX HÒA THÀNH	
101	**Đỗ Nguyễn Phương**	**Hồng**		04/02/90	Nhà công vụ sư 5, ấp Bình Phong, Thái Bình, Châu Thành, TN	ĐiềudưỡngTC	Anh văn A	B		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp- Nhi	BV YDCT	
102	**Trần Minh**	**Hùng**	01/01/79		ấp Bến Cầu, Biên giới, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Biên Giới	CHÂU THÀNH	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
103	**Nguyễn Xuân**	**Hùng**	17/01/94		Nhà trọ Ngọc Lệ, Long Yên, Long Thành Nam, HT, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường Hiệp Ninh	TP TÂY NINH	
104	**Trần Quốc**	**Hưng**	05/02/80		KP2, Nội ô A, TT Gò Dầu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế Thị trấn	GÒ DẦU	
105	**Lã Chế**	**Hưng**	02/10/86		Ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước, Gò Dầu, TN	Y sĩ	Anh văn A	A	Con thương binh	Y sĩ	Trạm Y tế xã Thạnh Đức	GÒ DẦU	
106	**Hồng Thị Thu**	**Hương**		14/12/93	191 Lê Duẫn, KP3, Thị trấn Tân Châu, TN	Dược sĩ cao đẳng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Dược	Trạm Y tế Thị trấn	TÂN CHÂU	
107	**Nguyễn Thị Xuân**	**Hương**		19/12/93	Long Yên, Long Thành Nam, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội tim mạch (Nội C)	BVĐK	
108	**Nguyễn Thị Ngọc**	**Hường**		01/03/99	Hmer 35, đường 30/4, KP1, P1, TPTN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức Tích cực chống độc	BVĐK	
109	**Cao Trọng**	**Hữu**	14/09/92		An Bình, An Tịnh, Trảng Bàng, TN	Y sĩ	Anh Văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX TRẢNG BÀNG	
110	**Đặng Dương**	**Huy**	04/05/98		Thái Bình, Châu Thành, TN	Trung cấp công nghệ thông tin	Anh văn C	Trung cấp		Phụ trách Công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	BV Lao&BP	
111	**Phạm Thanh**	**Huy**	24/11/94		Số 2, tổ 11, ấp Phước Long 1, xã Phan, Dương Minh Châu	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Phước Minh	DƯƠNG MINH CHÂU	Bộ đội xuất ngũ
112	**Đặng Hoàng**	**Huy**	18/09/93		1A, KP4, P3, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	BVĐK	
113	**Huỳnh Tùng**	**Huy**	01/01/87		137 đường Cầu Sao, Rỗng Tượng, Thanh Phước, GD, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn A	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	GÒ DẦU	
114	**Nguyễn Thị Diệu**	**Huyền**		10/01/95	A11/3, Trường Thiện, Trường Hòa, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
115	**Nguyễn Thị Thanh**	**Huyền**		24/09/90	167 QL 22B, Thanh Sơn, Thanh Điền, Châu Thành	Cử nhân Điều dưỡng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
116	**Ngụy Thị Thúy**	**Huyền**		03/06/91	15, Phạm Ngọc Thạch, KP2, TT Tân Biên, TN	Y sĩ	Toeic 385	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-	TÂN BIÊN	
117	**Trương Thị Lệ**	**Huyền**		12/09/96	KP3, TT Bến Cầu, BC, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
118	**Dương Hoàng**	**Khải**	01/02/96		Phạm Hồng Thái, KP4, Long Hoa, HT, TN	Dược Cao đẳng	Anh văn B	B		Dược	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
119	**Trần Nguyễn Đăng**	**Khoa**	05/08/89		Ninh Hòa, Ninh Thạnh, TPTN, TN	Y sĩ	Anh Văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
120	**Phạm Đăng**	**Khoa**	03/02/93		Cẩm Bình, Cẩm Giang, Gò Dầu, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thanh Phước	GÒ DẦU	
121	**Nguyễn Thị**	**Kiều**		10/10/97	Long Hòa, Long Chữ, Bến Cầu, TN	Dược sĩ Trung cấp	Anh Văn B	A		Dược	Trạm Y tế xã Long Chữ	BẾN CẦU	
122	**Nguyễn Thị Thúy**	**Kiều**		10/06/93	Tổ 6, ấp Trường, Hảo Đước, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh Văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
123	**Lâm Thế**	**Kim**		15/08/89	ấp B, Tiên Thuận, Bến Cầu, TN	Dược Cao đẳng	Anh văn A	A		Dược	Trạm Y tế xã Lợi Thuận	BẾN CẦU	
124	**Phan Thanh**	**Lâm**	28/01/94		Trường An, Trường Tây, Hòa Thành, Tn	Y sĩ có CC VLTL PHCN	Anh văn A	A		Kỹ thuật y	Khoa Phục hồi chức năng	BV YDCT	
125	**Nguyễn Tấn**	**Lẩm**	26/02/89		Hiệp Bình, Hiệp Ninh, TPTN, TN	Y sĩ	Anh văn A2	B		Y sĩ	Trạm Y tế phường Hiệp Tân	TX HÒA THÀNH	
126	**Võ Thị Thu**	**Lan**		28/10/89	167/11, Long Thành, Long Thành Trung, Hòa Thành, Tây Ninh	Dược sĩ trung cấp	Anh văn A	A		Phụ trách Kế hoạch- Tổng hợp	Phòng Kế hoạch-Tổng hợp	BVĐK	
127	**Võ Tô Ngọc**	**Lan**		19/10/84	Trần Hưng Đạo, KP1, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn bậc 1/6	Ứng dụng CNTT cơ bản	Con thương binh 2/4	Điều dưỡng	Khoa Nội A	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
128	**Dương Tú**	**Lan**		01/07/88	Ấp 5, Bàu Đồn, Gò Dầu, TN	Cao đẳng Dược	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Đồn	GÒ DẦU	
129	**Nguyễn Thị Hồng**	**Lê**		30/07/93	Xóm Bố, Hiệp Thạnh, Gò Dầu, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	GÒ DẦU	
130	**Huỳnh Trọng**	**Lễ**	11/11/96		71 Lộc Chánh, Lộc Hưng, Trảng Bàng, TN	Y sĩ chuyên X-Quang	Anh văn B	B		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	TX TRẢNG BÀNG	
131	**Nguyễn Thị**	**Liên**		03/12/91	17/2 Đường 30/4, KP1, P1, TPTN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn A	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	
132	**Nguyễn Thị Bích**	**Liễu**		21/02/95	Long Hải, Trường Tây, Hòa Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế phường Long Thành Nam	TX HÒA THÀNH	
133	**Nguyễn Thị Bích**	**Liễu**		03/08/96	KP3, TT Châu Thành, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh Văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Bình Minh	TP TÂY NINH	
134	**Hoàng Thị Thùy**	**Linh**		29/01/96	An Điền, An Bình, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thái Bình	CHÂU THÀNH	
135	**Nguyễn Thị Hoàng**	**Linh**		03/01/97	938 tổ 1 ấp Thạnh Tây, Thạnh Tây, Thạnh Đông, TB, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản	Con thương binh hạng 4	Y sĩ	Trạm Y tế xã Thạnh Bình	TÂN BIÊN	
136	**Nguyễn Nhất**	**Linh**	20/10/95		22/32/khu pho Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Trung cấp KT xét nghiệm	Anh văn B2	A		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	BVĐK	
137	**Nguyễn Thị**	**Linh**		23/07/93	20 Nguyễn Thị Định, TT Tân Biên, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	TÂN BIÊN	
138	**Nguyễn Thùy**	**Linh**		03/10/92	Bến Chò, Thanh Đức, Gò Dầu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu	GÒ DẦU	
139	**Nguyễn Thị Thùy**	**Linh**		06/08/85	KP7, TT Tân Biên, TB, TN	Quản lý đất đai có chứng chỉ bồi dưỡng NVDSKHHGĐ	Anh văn B	B		Dân số viên	Phòng Dân số	TÂN BIÊN	
140	**Trần Thị Phương**	**Linh**		25/09/93	Phước Tân, xã Phan, DMC, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Phước Ninh	DƯƠNG MINH CHÂU	
141	**Trương Thị Ngọc**	**Linh**		17/07/95	Hiệp Định, Hiệp Tân, HT, TN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
142	**Nguyễn Thị Mỹ**	**Linh**		08/11/94	Long Trung, Long Thành Trung, HT, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
143	**Huỳnh Kiều Phương**	**Linh**		21/06/98	Long Thới, Long Thành Trung, HT, TN	Dược cao đẳng	Anh Văn B	B		Dược	Khoa Dược	BV YDCT	
144	**Phạm Thị Cẩm**	**Linh**		12/09/95	10/5, ấp Trường Huệ, Trường Tây, HT, TN	Dược trung cấp	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế xã Lợi Thuận	BẾN CẦU	
145	**Trương Thị Cẩm**	**Linh**		05/09/96	458, Bến Mương, Thạnh Đức, GD, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thạnh Đức	GÒ DẦU	
146	**Lê Thị Phi**	**Loan**		08/01/95	42 ấp Long Hải, Trường Tây, HT, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
147	**Nguyễn Thị Kim**	**Loan**		18/11/96	Thanh Sơn, Thanh Điền, Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Nội A	BVĐK	
148	**Lâm Thị Mỹ**	**Loan**		07/11/97	Bến Cừ, Ninh Điền, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Ninh Điền	CHÂU THÀNH	
149	**Nguyễn Thị Hồng**	**Loan**		19/06/89	Gia Tân, Gia Lộc, Trảng Bàng, TN	Dược sĩ CĐ	Anh Văn B	A		Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	TX TRẢNG BÀNG	
150	**Huỳnh Thị Kim**	**Long**		13/01/88	Ninh Phú, Bàu Năng, DMC, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	BVĐK	
151	**Lưu Văn**	**Lượng**	29/04/94		Long Phi, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	BV Lao&BP	
152	**Huỳnh Thị Kim**	**Ly**		25/02/91	ấp A,Tiên Thuận, Bến Cầu, TN	Cao đẳng KTDN	Anh văn B	A		Phụ trách Tài chính kế toán	Phòng Tài chính Kế toán	BẾN CẦU	
153	**Phạm Thị Trúc**	**Ly**		25/08/96	Long Thịnh, Long Khánh, BC, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế Thị trấn	BẾN CẦU	
154	**Nguyễn Thị Trúc**	**Ly**		09/12/96	10/9a Hiệp Lễ, Hiệp Ninh, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	BVĐK	
155	**Võ Thị Trúc**	**Ly**		03/04/94	Xóm Khách, Long Giang, Bến Cầu, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh Văn A	A		Hộ sinh	Trạm Y tế xã Long Giang	BẾN CẦU	
156	**Nguyễn Thị Trúc**	**Ly**		18/02/97	Nam Bến Sỏi, Thành Long, Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Thành Long	CHÂU THÀNH	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
157	**Hà Minh**	**Lý**	12/12/93		Trường Chinh, Ninh Đức, Ninh Thạnh, TPTN, TN	CĐ tin học	Anh văn B	Cao đẳng		Phụ trách Công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	CHÂU THÀNH	Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự
158	**Lê Thị Ngọc**	**Mai**		01/02/92	Cẩm Bình, Cẩm Giang, Gò Dầu,TN	Y sĩ đinh hướng YHCT	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Cẩm Giang	GÒ DẦU	
159	**Trần Thị Hoa**	**Mai**		15/10/86	22/1 hẻm 31, đường 30/4, KP1, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn B	A	Con thương binh2/4	Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	BVĐK	
160	**Nguyễn Thị Tuyết**	**Mai**		22/07/96	Trâm Vàng 2, Thanh Phước, Gò Dầu, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế Thị trấn	GÒ DẦU	
161	**Nguyễn Thị Hải**	**Mi**		06/02/92	Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
162	**Lê Thị Hoàng**	**Mi**		25/09/94	Lộc Khê, Gia Lộc, Trảng Bàng, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Đôn Thuận	TX TRẢNG BÀNG	
163	**Tôn Thị**	**Mơ**		01/06/93	Bến cầu, Biên Giới, Châu Thành, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Biên Giới	CHÂU THÀNH	
164	**Thị My**	**Na**		02/11/96	Trường Chinh, Ninh Đức, Ninh Thạnh, TPTN, TN	KTVY	Anh văn B1	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Dược-Trang thiết bị-Cận lâm sàng	BV PHCN	Dân tộc thiểu số
165	**Võ Hoài**	**Nam**	03/11/85		Cầu Trường, Hảo Đước, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Phòng Khám Giám định	GĐYK	
166	**Lưu Thúy**	**Nga**		11/08/84	44 hẻm 2 Nguyễn Trãi, KP5, P4, TPTN, TN	Dược sĩ TC	Anh văn A	B	Con thương binh 4/4	Dược	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
167	**Huỳnh Thị Phương**	**Nga**		06/06/95	Bùng Binh, Hưng Thuận, Trảng Bàng, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
168	**Nguyễn Thị Thu**	**Nga**		01/12/96	Thạnh Tây, Tân Biên, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Nội Tổng hợp-Nhi	TÂN BIÊN	
169	**Nguyễn Thị Thanh**	**Nga**		18/12/98	Long Hòa II, Long Chữ, Bến Cầu, TN	Y sĩ	Anh văn Bậc 3	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Phòng Khám Giám định	GĐYK	
170	**Ninh Thị Thúy**	**Nga**		06/08/88	Bàu Đưng, Tân Phong, Tân Biên, TN	Hộ sinh trung cấp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	TÂN BIÊN	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
171	**Trần Thị Phương**	**Ngân**		30/06/99	38/7B, ấp Trường Lộc, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
172	**Nguyễn Thị Kim**	**Ngân**		25/09/90	Suối Muồn, Thái Bình, Châu Thành, TN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn B	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	
173	**Phan Kim**	**Ngân**		01/09/89	Thạnh Lợi, Thạnh Tân, TPTN, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh Văn A	A		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Thạnh Tân	TP TÂY NINH	
174	**Thái Thanh**	**Ngân**		02/09/96	Bến Kinh, Đôn Thuận, Trảng Bàng, TN	Trung cấp KTV xét nghiệm	Anh văn B1	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	BVĐK	
175	**Lê Thảo**	**Ngân**		29/11/93	Số 01 hẻm 12 Trần Hưng Đạo, KP1, P1, TPTN, TN	Dược trung cấp	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Năng	DƯƠNG MINH CHÂU	
176	**Đặng Kim**	**Ngân**		10/05/90	Ninh Thuận, Bàu Năng, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhi	BVĐK	
177	**Phạm Thanh**	**Ngân**		12/06/98	Ninh Thọ, Ninh Sơn, TPTN, TN	Cao đẳng Điều dưỡng	Anh văn Bậc 3/6	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
178	**Hồ Thị Kim**	**Ngân**		26/12/92	Hẻm 11, ĐS 35 Điện Biên Phủ, KP Ninh Hòa, Ninh Thạnh, TPTN, TN	Dược sĩ CĐ	Anh văn B	A		Dược	Trạm Y tế xã Thạnh Đức	GÒ DẦU	
179	**Huỳnh Văn**	**Nghĩa**	10/08/87		KP6, TT Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-	TÂN BIÊN	
180	**Đỗ Đức**	**Nghĩa**	18/04/92		KP4, TT Châu Thành, CT, TN	Y sĩ định hướng YHCTT	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Ninh Điền	CHÂU THÀNH	
181	**Phan Phạm Yến**	**Ngọc**		06/07/90	15 Nguyễn Thị Minh Khai, KP4, P2, TPTN, TN	Cao đẳng dược	Anh văn B1	A		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Năng	DƯƠNG MINH CHÂU	
182	**Nguyễn Thị Kim**	**Ngọc**		19/05/97	Hòa Bình, Hòa Hội, Châu Thành, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thành Long	CHÂU THÀNH	
183	**Lý Thị Thanh**	**Ngọc**		04/09/94	Trường Chinh, Ninh Đức, Ninh Thạnh, TN	Dược cao đẳng	Anh Văn B	A		Dược	Khoa Dược	BV YDCT	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
184	**Nguyễn Ngô Bảo**	**Ngọc**		27/01/93	Số 10/35, Kp Hiệp Bình, Hiệp Ninh, TPTN, TN	KTVY	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	BVĐK	
185	**Nguyễn Thị Mỹ**	**Ngọc**		09/11/97	Gò Đá, Mỏ Công, Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Mỏ Công	TÂN BIÊN	
186	**Trương Nguyễn Như**	**Ngọc**		01/01/97	Bến Kéo, Long Thành Nam, HT, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế phường Long Thành Nam	TX HÒA THÀNH	
187	**Huỳnh Hà Thảo**	**Nguyên**		18/09/93	Long Thới, Long Thành Bắc, HT, TN	Y sĩ định hướng YHCT	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế phường Long Thành Nam	TX HÒA THÀNH	
188	**Võ Thị Thảo**	**Nguyên**		08/08/88	Lê Lợi, Long Hoa, Hòa Thành, TN	Dược cao đẳng	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Khoa Dược	BV YDCT	
189	**Nguyễn Thanh**	**Nguyên**		14/12/84	KP3, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
190	**Lê Thị Hạnh**	**Nguyên**		15/12/95	1/38, KP3, P3, TPTN, TN	Kỹ thuật VLTL	Anh văn B	A		Kỹ thuật y	Khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	BV PHCN	
191	**Phan Huỳnh Như**	**Nguyện**	12/11/90		số 26, Trường An, Trường Tây, HT, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế Phường Ninh Sơn	TP TÂY NINH	
192	**Trần Trọng**	**Nhân**	24/02/91		77/4B, Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường Ninh Sơn	TP TÂY NINH	
193	**Lê Thị Yến**	**Nhi**		10/07/92	113 Nguyễn Chí Thanh, TT DMC, TN	Dược trung cấp	Anh văn B	B		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Năng	DƯƠNG MINH CHÂU	
194	**Phạm Thị Yến**	**Nhi**		13/06/96	KPI, TT Bến cầu, BC, TN	Dược Cao đẳng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế xã Lợi Thuận	BẾN CẦU	
195	**Bùi Thị Yến**	**Nhi**		06/06/99	đường 30/4, KP1, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội A	BVĐK	
196	**Đặng Thị Tố**	**Nhi**		04/07/92	KP3, Phường 1, TPTN, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường 2	TP TÂY NINH	
197	**Ngô Thị Thùy**	**Nhi**		11/11/94	Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B1	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhi	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
198	**Nguyễn Linh**	**Nhi**	11/11/88		Trường Lộc, Trường Tây, Hòa Thành, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh Văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX HÒA THÀNH	
199	**Trần Thị Hồng**	**Nhi**		27/05/99	Long Yên, Long Thành Nam, HT, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Phòng Khám Giám định	GĐYK	
200	**Trần Thị Yến**	**Nhi**		07/01/97	1/128 Thạnh Lợi, Thạnh Tân, TPTN, TN	Dược sĩ cao đẳng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Khoa Dược	BVĐK	
201	**Mai Kiều Thảo**	**Như**		08/01/99	19 Lạc Long Quân, Hiệp Định, Hiệp Tân, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
202	**Lê Phạm Quỳnh**	**Như**		20/03/96	38, Trương Nữ Vương, KP1, P2, TPTN, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế Phường 1	TP TÂY NINH	
203	**Trần Thị Hồng**	**Như**		02/11/95	Ninh Phúc, Ninh Thạnh, TPTN, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng quát	BVĐK	
204	**Trần Thị Huỳnh**	**Như**		02/09/97	Phước Taan1, Xã Phan, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu-Ngoại Tổng quát	DƯƠNG MINH CHÂU	
205	**Nguyễn Quỳnh**	**Như**		09/10/92	66 Hoàng Lê Kha, KP3, P3, TPTN, TN	Dược cao đẳng	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Khoa Dược	BV YDCT	
206	**Lê Thị Hồng**	**Nhung**		01/08/95	Cầm Long, Cầm Giang, HT, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
207	**Phạm Thị Ngọc**	**Nữ**		09/03/95	Tổ 7, KP4, TT Tân Châu, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Nhi	TÂN CHÂU	
208	**Nguyễn Văn**	**Phát**	23/01/91		Thạnh Trung, Thạnh Tân, TPTN, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Y sĩ	Khoa An toàn thực phẩm-Dinh dưỡng	TÂN CHÂU	
209	**Huỳnh Vĩnh**	**Phát**	12/07/94		KP1, P3, TPTN, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Khám bệnh-Chỉ đạo tuyến	BV Lao&BP	
210	**Trần Vĩnh**	**Phúc**	22/02/82		Tổ 5 KP4, TT Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp- Truyền nhiễm	CHÂU THÀNH	
211	**Nguyễn Thị Kim**	**Phụng**		26/03/93	Long Hòa, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ định hướng YHCT	Anh Văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Long Thuận	BẾN CẦU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
212	**Trương Thị**	**Phụng**		19/03/89	Ấp Ba Sông, An Nhơn Tây, Củ Chi, TPHCM	Dược cao đẳng	Anh Văn A	A		Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	TX TRẢNG BÀNG	
213	**Lê Thị Hồng**	**Phước**		23/10/89	Tổ 18, Cầy Xiêng, Đồng Khởi, Châu Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	
214	**Ngô Thị Trúc**	**Phương**		03/05/93	Thanh Thuận, Thanh Điền, Châu Thành, Tây Ninh	Y sĩ định hướng YHDP	Anh Văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX HÒA THÀNH	
215	**Nguyễn Thị Trúc**	**Phương**		01/10/92	An Điền, An Bình, Châu Thành, Tây Ninh	Y sĩ đa khoa định hướng YHDP	Anh Văn A	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX HÒA THÀNH	
216	**Đồng Thị Cẩm**	**Phương**		10/05/92	Gia Huỳnh, Trảng Bàng, TN	Y sĩ đa khoa định hướng YHDP	Anh Văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	TX TRẢNG BÀNG	
217	**Trần Minh Quế**	**Phương**		19/02/94	Hẻm 7A, Võ Thị Sáu, KP6, P4, TPTN, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	TP TÂY NINH	
218	**Nguyễn Thị Trúc**	**Phương**		10/11/99	ấp Hội Tân, Tân Hội, Tân Châu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
219	**Vũ Thị Hoài**	**Phương**		14/05/91	Tân Tiến, Tân Phú, Tân Châu, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	TÂN CHÂU	
220	**Phùng Thị Hoàng**	**Phượng**		30/07/97	Ấp 2, Suối Ngô, Tân Châu, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản	Dân tộc thiểu số	Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Hòa	TÂN CHÂU	
221	**Lê Thị Bích**	**Phượng**		19/06/97	Tân Lập, Tiên Thuận, Bến Cầu, TN	Điều dưỡng	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu-Ngoại tổng hợp	BẾN CẦU	
222	**Nguyễn Lê Kim**	**Quí**		18/06/98	210, tổ 11, ấp Giữa, Hiệp Thạnh, GD, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thạnh Đức	GÒ DẦU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
223	**Lê Thành**	**Quý**	24/11/83		Bàu Sen, Hảo Đước, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Dân số viên	Trạm Y tế xã Phước Vinh	CHÂU THÀNH	
224	**Trương Thị Tố**	**Quyên**		15/12/89	20A hẻm 8, Huỳnh Công Giản, KP1, P4, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
225	**Nguyễn Thị Tố**	**Quyên**		19/11/93	KP4, P2, TPTN, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh Văn B	B		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Thạnh Tân	TP TÂY NINH	
226	**Hà Thanh**	**Quyên**		16/10/95	116 đường Thuyền, KP Hiệp Thạnh, P Hiệp Ninh, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Nội tim mạch (Nội C)	BVĐK	
227	**Nguyễn Thị Thảo**	**Quyên**		07/12/94	Trường An, Trường Tây, HT, TN	Dược sĩ	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
228	**Huỳnh Như**	**Quỳnh**		02/07/95	482, Tân Hòa, Tân Lập, Tân Biên, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Nội tim mạch (Nội C)	BVĐK	
229	**Lê Thị Như**	**Quỳnh**		21/07/99	Đường số 4, Huỳnh Văn Thanh, KP Ninh AN, P. Ninh Sơn, TPTN, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
230	**Nguyễn Đăng Hoàng**	**Sang**	06/12/92		31, hẻm 25, đường 30/4, KP1, P1, TPTN, TN	KTVY	Anh văn B	B	Công an quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	BVĐK	
231	**Ngô Trường**	**Sinh**	07/01/98		Ấp 4, Bàu Đồn, Gò Dầu, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Phước Đông	GÒ DẦU	
232	**Trần Thị Thảo**	**Sương**		27/03/94	Tổ 8, KP4, TT Tân Châu, Tân Châu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	TÂN CHÂU	
233	**Trương Thị Diễm**	**Sương**		24/01/96	Ấp 5, xã Suối Dây, Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	B		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS và YTCC	TÂN CHÂU	
234	**Nguyễn Tấn**	**Tài**	25/03/90		141 Ninh An, Bàu Năng, DMC, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC- ATTP và DD	DƯƠNG MINH CHÂU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
235	**Trần Thị Ngọc**	**Tài**		20/05/94	Nhà số 29, Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
236	**Nguyễn Thị Hồng**	**Tâm**		25/06/96	KP2, P1, TPTN, TN	Kỹ thuật xét nghiệm	Anh văn B	B		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	TX HÒA THÀNH	
237	**Dương Thị**	**Tâm**		15/09/93	Thuận Hòa, Truông Mít, DMC, TN	Hộ sinh trung cáp	Anh văn A	A		Hộ sinh	Khoa Sản	BVĐK	
238	**Nguyễn Minh**	**Tâm**	01/07/94		Bến Kéo, Long Thành Nam, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Cấp cứu	BVĐK	
239	**Nguyễn Thành**	**Tân**	17/07/95		số 17 KP Hiệp Hòa, Hiệp Tân, TX Hòa Thành, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế phường Hiệp Tân	TX HÒA THÀNH	
240	**Cao Nhật**	**Tân**	02/05/93		Số 24, đường Lộc Trát V, ấp Lộc Trát, Gia Lộc, TN	Dược sĩ	Anh văn A	A		Dược	Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế	TX TRẢNG BÀNG	
241	**Nguyễn Quốc**	**Thái**	02/11/87		Tân Trung, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Phẫu thuật, gây mê, hồi sức	BVĐK	
242	**Ngô Thị Hồng**	**Thắm**		25/12/96	Nhà số 15 Đường 39, Trần Văn Trà, Tân Hòa, Tân Bình, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Phòng Khám Giám định	GĐYK	
243	**Ngô Thị**	**Thẩm**		20/07/92	Tổ 1, Thanh An, Mỏ Công, Tân Biên, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh đa khoa-Cấp cứu	BV PHCN	
244	**Cao Như Thiên**	**Thanh**		04/04/84	45, hẻm 73, CMT8, KP Hiệp Bình, Hiệp Ninh, TPTN	Dược sĩ CĐ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế Phường 4	TP TÂY NINH	
245	**Nguyễn Văn**	**Thao**	02/08/87		Bình Lợi, Hảo Đước, Châu Thành, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	TX HÒA THÀNH	Dân tộc Mường
246	**Trần Phương**	**Thảo**		15/07/98	Tổ 31, Tân Trung B, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Cao đẳng điều dưỡng	Anh văn B1	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Liên chuyên khoa	BVĐK	
247	**Nguyễn Thị Phương**	**Thảo**		10/07/99	28 Ninh Hiệp, Bàu Năng, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
248	**Châu Thị Hồng**	**Thảo**		28/10/99	Thạnh Trung, Thạnh Tân, TPTN, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
249	**Nguyễn Ngọc Trường Sơn**	**Thảo**	23/08/96		Tổ 3, ấp 2, xã Suối Dây, Tân Châu, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	
250	**Nguyễn Phương**	**Thảo**		23/11/93	Số 41, Đường số 11, Tân Trung, Tân Bình, TPTN	Y sĩ	Anh Văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Bình	TP TÂY NINH	
251	**Lê Thị Ngọc**	**Thảo**		07/02/97	Bình Long, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thái Bình	CHÂU THÀNH	
252	**Phạm Nguyễn Phương**	**Thảo**		20/09/89	Oo2, ấp Bình Hòa, Bình Thạnh, Trảng Bàng, TN	Dược sĩ	Anh văn A	A		Dược	Trạm Y tế xã Phước Bình	TX TRẢNG BÀNG	
253	**Nguyễn Thị Như**	**Thảo**		01/09/93	Suối Dộp, Thái Bình, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa YTCC-Dinh dưỡng và ATTP	CHÂU THÀNH	
254	**Nguyễn Thị Trung Phương**	**Thảo**		26/01/95	Long Chí, Long Thành Trung, HT, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Phụ trách Kế hoạch- Tổng hợp	Phòng Kế hoạch-Tổng hợp	BVĐK	
255	**Nguyễn Thị Huyền**	**Thi**		10/03/91	Bàu Tép, Tiên Thuận, Bến Cầu, TN	Dược TC	Anh văn B	B		Dược	Khoa Dược	BẾN CẦU	
256	**Trần Mai**	**Thi**		09/02/97	Tân Thạnh, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	BVĐK	
257	**Phạm Thị Thanh**	**Thơ**		29/04/98	Long Phi, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Điều dưỡng TC	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu-Ngoại tổng hợp	BẾN CẦU	
258	**Đào Trường**	**Thọ**	14/09/98		Phước Tân, Phước Ninh, DMC, TN	Y sĩ	Anh văn A	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Phước Ninh	DƯƠNG MINH CHÂU	
259	**Nguyễn Thị Kim**	**Thoa**		10/01/92	Bình Nguyên 2, Gia Bình, Trảng Bàng, TN	Dược sĩ ĐH	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Dược	Khoa Dược-TTB-Vật tư y tế	GÒ DẦU	
260	**Huỳnh Thị Kim**	**Thoa**		09/06/94	Bố Lớn, Hòa Hội, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn A	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thanh Điền	CHÂU THÀNH	
261	**Lê Thị Kim**	**Thoa**		17/10/96	Suối Dộp, Thái Bình, Châu Thành, TN	Điều dưỡng trung cấp	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
262	**Hà Văn**	**Thỏa**	17/03/87		Tân Khai, Tân Lập, Tân Biên, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Tân Lập	TÂN BIÊN	Người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái)
263	**Lê Thị Hồng**	**Thoại**		21/12/99	Long Phi, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
264	**Nguyễn Thị Kim**	**Thoại**		05/05/96	Ấp Lộc Trung, Lộc Ninh, DMC, TN	Cao đẳng Dược	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Dược	Trạm Y tế xã Thanh Phước	GÒ DẦU	
265	**Nguyễn Anh**	**Thư**		28/01/94	Số 6, tổ 2, Bình Hòa, Thái Bình, Châu Thành, TN	Cao đẳng lưu trữ học	Anh văn B	B		Phụ trách Văn thư - Lưu trữ	Phòng Tổ chức Hành chính	CHÂU THÀNH	
266	**Nguyễn Thị Hoài**	**Thương**		01/11/99	Cẩm Long, Cẩm Giang, Gò Dầu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	
267	**Nguyễn Thị Bích**	**Thúy**		04/10/88	Trường Ân, Trường Đông, Hòa Thành, TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn B	B		Dược	Khoa Dược	BVĐK	
268	**Trần Thị Thanh**	**Thủy**		12/11/87	Số 83 ấp Suối Dộp,Thái Bình, Châu Thành, TN	Cao đẳng tài chính	Toeic 455	B		Phụ trách Tài chính kế toán	Phòng Tài chính-Kế toán	CHÂU THÀNH	
269	**Lương Thị Thu**	**Thủy**		10/06/91	36 toor3, Ninh Phú, Bàu Năng, DMC, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Hồi sức cấp cứu	BV Lao&BP	
270	**Trương Thị Thanh**	**Thủy**		27/12/95	Bình Hòa, Thái Bình, Châu Thành, TN	Điều dưỡng cao đẳng	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	BVĐK	
271	**Nguyễn Thị Thanh**	**Thủy**		25/08/93	Tổ 4 ấp Đông Hiệp, Tân Đông, Tân Châu, TN	Cao đẳng Điều dưỡng	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	BVĐK	
272	**Ngô Thị Cẩm**	**Tiên**		14/11/94	Long Tân, Long Giang, Bến Cầu	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật-HIV/AIDS-YTCC-ATTP-DD	BẾN CẦU	
273	**Nguyễn Thị Thủy**	**Tiên**		07/01/97	Thạnh Hòa, Thạnh Bình, Tân Biên, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
274	**Trần Thị Mỹ**	**Tiên**		01/01/90	Số 6, Phạm Công Khiêm, hẻm 1, KP1, P3, TPTN, TN	Điều dưỡng đa khoa	Anh văn A	A		Điều dưỡng	Khoa Nội Nhi	BV PHCN	
275	**Nguyễn Thị**	**Tiên**		01/07/99	Số 144, Trần Hưng Đạo, KP1, P1, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
276	**Nguyễn Thị Mỹ**	**Tiên**		20/10/93	Cây Da, Hiệp Thạnh, Gò Dầu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	GÒ DẦU	
277	**Nguyễn Thị Cẩm**	**Tiên**		26/04/93	KP5, P3, TPTN, TN	Y sĩ	Anh văn bậc 4	Ứng dụng CNTT nâng cao		Y sĩ	Phòng Khám Giám định	GĐYK	
278	**Hồ Minh**	**Tiến**	16/03/94		Số 77, ấp Phước Lộc, Phước Minh, DMC, TN	Y sĩ định hướng YHCT	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Truông Mít	DƯƠNG MINH CHÂU	
279	**Võ Văn**	**Tiền**	29/03/92		Ninh Phú, Bàu Năng, DMC, TN	Dược trung cấp	Anh văn A	A		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Năng	DƯƠNG MINH CHÂU	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự
280	**Trần Bùi Đức**	**Toàn**	17/02/91		Ô 3, ấp Bình Hà, Phước Bình, Trảng Bàng, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh Văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế phường Lộc Hưng	TX TRẢNG BÀNG	
281	**Nguyễn Ngọc**	**Trâm**		26/12/96	40/1B, Long Chí, Long Thành Trung, Hòa Thành, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp (Nội B)	BVĐK	
282	**Phạm Thị Diệu**	**Trâm**		27/03/98	Hẻm 63 kp2, p3, Tp Tây Ninh.	Cao đẳng Điều dưỡng	Anh văn B1	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
283	**Lê Thị Tuyết**	**Trâm**		02/11/96	KP2, P4, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhi	BVĐK	
284	**Nguyễn Thị Huyền**	**Trâm**		09/03/90	Hiệp Hòa, Hiệp Tân, HT, TN	Điều dưỡng	Anh văn A	B		Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	TP TÂY NINH	
285	**Nguyễn Thị Thúy**	**Trang**		21/03/95	61 Lạc Long Quân, Hòa Thành TN	Cao đẳng tin học	Anh văn C	Cao đẳng		Phụ trách Công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	CHÂU THÀNH	
286	**Trần Thị Thùy**	**Trang**		20/07/95	232 Hội Thắng, Tân Hiệp, Tân Châu, TN	Y sĩ VLTL-PHCN	Anh văn B	A		Kỹ thuật y	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	TÂN CHÂU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
287	**Ngô Thị Huyền**	**Trang**		16/03/92	Tổ 10 Thuận Hòa, Truông Mít, DMC, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn B1	A		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-YTCC và Dinh dưỡng-ATTP	GÒ DẦU	
288	**Lê Quỳnh Thu**	**Trang**		14/02/91	133/3 KP Ninh Trung, P Ninh Sơn, TPTN, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	B		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	TX HÒA THÀNH	
289	**Lê Thị Thu**	**Trang**		22/06/92	Long Hòa, Long Chữ, Bến Cầu, TN	Dược sĩ Trung cấp	Anh Văn A	A		Dược	Trạm Y tế xã Long Chữ	BẾN CẦU	
290	**Trần Bình**	**Triệu**	24/08/93		KP1, TT Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	B		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Phong	TÂN BIÊN	
291	**Nguyễn Thị Tú**	**Trinh**		07/09/89	Ninh Phúc, Ninh Thạnh, TPTN, TN	Y sĩ	Anh Văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Bình Minh	TP TÂY NINH	
292	**Trần Thị Ngọc**	**Trinh**		05/09/97	Tân Đông, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế Phường 1	TP TÂY NINH	
293	**Phùng Thanh**	**Trúc**		20/08/96	11, 12B, Tân Phước, Tân Bình, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	B		Điều dưỡng	Khoa Ngoại thần kinh	BVĐK	
294	**Nguyễn Thị Thanh**	**Trúc**		30/04/92	Tổ 12 KP3, TT Tân Châu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn B	B		Y sĩ	Khoa An toàn thực phẩm-Dinh dưỡng	TÂN CHÂU	
295	**Mai Hữu**	**Trung**	10/09/94		Sa Nghe, An Cơ, Châu Thành, TN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Anh văn B	B		Kỹ thuật y	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	BVĐK	
296	**Đặng Minh**	**Tú**	16/07/95		Tổ 13, KP1, Thị Trấn, Tân Châu, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn A	A		Y sĩ	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	TÂN CHÂU	
297	**Nguyễn Thị Cẩm**	**Tú**		22/02/93	KP3, TT Châu Thành, CT, TN	Điều dưỡng	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp- Truyền nhiễm	CHÂU THÀNH	
298	**Trương Quốc**	**Tuấn**	06/03/93		7/9 KP Hiệp Thạnh, P Hiệp Ninh, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	A		Điều dưỡng	Khoa Nội tổng hợp- Nhi	BV YDCT	
299	**Nguyễn Hoàng**	**Tuấn**	03/04/97		Thanh Phước, Thanh Điền, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh Văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Tân Bình	TP TÂY NINH	
300	**Huỳnh Minh**	**Tuấn**	30/09/96		14/16B Trường Phước, Trường Tây, HT, TN	KTV xét nghiệm	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Kỹ thuật y	Khoa Xét nghiệm	GÒ DẦU	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
301	**Lê Thị Thu**	**Tuyền**		29/03/90	Gò Cát, Tân Phong, Tân Biên, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Dân số viên	Trạm Y tế xã Tân Phong	TÂN BIÊN	
302	**Nguyễn Thị Thanh**	**Tuyền**		29/12/95	063, Thuận Lợi, Đôn Thuận, Trảng Bàng, TN	Cao đẳng Dược	Anh văn B	B		Dược	Trạm Y tế xã Bàu Đồn	GÒ DẦU	
303	**Võ Cẩm**	**Tuyền**		26/11/91	KP1, P1, TPTN, TN	Dược cao đẳng	Anh văn B	Ứng dụng CNTT Nâng cao		Dược	Khoa Dược	BVĐK	
304	**Lê Phước**	**Uyên**		05/11/98	Tân Đông, Tân Hưng, Tân Châu, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình	BVĐK	
305	**Nguyễn Thị Y**	**Vân**		27/09/95	Bến Mương, Thạnh Đức, Gò Dầu, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Lộc Ninh	DƯƠNG MINH CHÂU	
306	**Lê Thị Hồng**	**Vân**		12/06/94	Số 26, nhà số 7, đường Bời Lời, Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Y sĩ	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Khám bệnh-Chỉ đạo tuyến	BV Lao&BP	
307	**Nguyễn Đình**	**Văn**	10/06/99		461/6 Ninh Trung, Ninh Sơn, TPTN, TN	Điều dưỡng TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Điều dưỡng	Khoa Nhiễm	BVĐK	
308	**Trần Thị Tường**	**Vi**		11/05/97	Phước Hiệp, Phước Ninh, DMC, TN	Y sĩ YHCT	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Trạm Y tế xã Bàu Năng	DƯƠNG MINH CHÂU	
309	**Trương Quốc**	**Việt**	09/10/92		Long Phi, Long Thuận, Bến Cầu, TN	Y sĩ đa khoa	Anh Văn B	A		Y sĩ	Trạm Y tế Thị trấn	BẾN CẦU	
310	**Huỳnh Khắc**	**Vũ**	22/04/88		Suối Muồn, Thái Bình, Châu Thành, TN	Dược sĩ trung cấp	Anh văn B	B		Phụ trách Kế hoạch- Tổng hợp	Phòng Kế hoạch-Tổng hợp	BVĐK	
311	**Hoa Quốc**	**Vương**	07/04/91		Phước Hội, Suối Đá, DMC, TN	Dược TC	Anh văn B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Dược	Trạm Y tế phường Long Thành Trung	TX HÒA THÀNH	
312	**Ngụy Thúy**	**Vy**		10/01/94	Tua Hai, Đồng Khởi, Châu Thành, TN	Y sĩ	Anh văn B	Ứng dụng CNTT cơ bản		Y sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-	CHÂU THÀNH	
313	**Nguyễn Thị Ánh**	**Xuân**		24/02/92	Nguyễn Văn Linh, KP Long Tân, Long Thành Bắc, HT, TN	Y sĩ định hướng YHDP	Anh văn B	A		Y sĩ	Khoa Khám bệnh-Chỉ đạo tuyến	BV Lao&BP	

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ	Chuyên ngành đào tạo	Chứng chỉ		Đối tượng ưu tiên	Vi tri	Khoa/Phong	Đon vi	Ghi chú
			Nam	Nữ			Ngoại ngữ	Tin học					
314	**Lê Thị Như**	**Ý**		04/10/97	08, Tân Thạnh, Tân Bình, Tân Biên, TN	Y sĩ đa khoa	Anh văn C	A		Y sĩ	Trạm Y tế xã Thạnh Tây	TÂN BIÊN	